

Bản án số: 19/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 08/8/2017

"V/v ly hôn, nuôi con chung"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Tăng Thị Thảo.

+ Ông Nguyễn Hải Nam.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 08/8/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017, về việc: Ly hôn; nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/QĐXX-ST ngày 12 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2017/QĐST – HNGĐ ngày 28/7/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Thị Tứ, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương

2. *Bị đơn:* Anh Lưu Văn C, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

3. *Người làm chứng:*

3.1. Ông Lưu Chí C, sinh năm 1954. Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt)

3.2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú chung: thôn P, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương (Ông T có mặt, bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/6/2017 của chị Nguyễn Thị N và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại Phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày: Thời gian năm 2012 chị và anh C kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Tháng 02 năm 2016 vợ chồng chị đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, ngày 23/03/2016 Tòa án

đã ra Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn. Sau khi ly hôn được thời gian khoảng gần 01 năm, chị và anh C lại quay lại chung sống với nhau và đến UBND xã H, huyện G, tỉnh H đăng ký kết hôn vào ngày 02/2/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì lại tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh C đã nhiều lần đánh đập chị, có những lời lẽ chửi bới, xúc phạm đến chị và bố, mẹ chị. Do không chịu được cách đối xử của anh C nên chị đã sống ly thân với anh từ tháng 4/2017 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn xin ly hôn anh C. Đề nghị giải quyết cho chị được nuôi con chung Lưu Thùy T, sinh ngày 31/7/2013 và tự nguyện không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 21/6/2017 và bản tự khai ngày 12/7/2017 của bị đơn anh Lưu Văn C đã trình bày về điều kiện và thời gian kết hôn cũng giống như nguyên đơn chị Nguyễn Thị N đã trình bày. Anh C xác định sau thời gian anh và chị N kết hôn lần thứ hai, khi về chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2017 đến nay. Anh C vẫn mong muốn vợ chồng có thêm thời gian suy nghĩ để vợ chồng về đoàn tụ nên chị N xin ly hôn, anh không nhất trí. Nếu vợ chồng phải ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi con chung Lưu Thùy T, sinh ngày 31/7/2013 và tự nguyện không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã xác định: Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng. Trong quá trình giải quyết, xét xử tại phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc về việc giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình. Điều 147; Điều 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị N.

1. Xử cho chị Nguyễn Thị N ly hôn anh Lưu Văn C.
2. Về con chung: Giao con chung Lưu Thùy T, sinh ngày 31/7/2013 cho chị N nuôi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.
3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị N làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh C, chị N đã cung cấp đúng địa chỉ nơi cư trú của bị đơn anh Lưu Văn C. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh C đã có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Do các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nên Tòa án đã có Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 28/7/2017, mặc dù anh C đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến tham gia tố tụng tại phiên tòa hợp lệ nhưng anh C vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, HĐXX ra Quyết định hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 08/8/2017, anh C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Lưu Văn C là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị N và anh Lưu Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã H, huyện G, tỉnh H đăng ký kết hôn ngày 02/02/2017 là hôn nhân hợp pháp. Tuy thời gian chung sống của vợ chồng sau khi kết hôn ngắn, chị đã phải làm đơn xin ly hôn nhưng trước đó anh chị cũng đã là vợ chồng, đã từng xảy ra nhiều mâu thuẫn đánh đập nhau và chị đã một lần phải làm đơn xin ly hôn, sau khi ly hôn được gần một năm, anh chị lại tái hôn nhưng tình cảm vợ chồng cũng không cải thiện được, vẫn tiếp tục xảy ra mâu thuẫn đánh cãi nhau, anh C đã có lời lẽ xúc phạm đến bản thân chị và bố mẹ chị. Để đánh giá tình trạng mâu thuẫn vợ chồng của chị N, anh C, Tòa án đã xác minh tại chính quyền, đoàn thể địa phương nơi anh chị cư trú (BL số 29-30) cũng như thân nhân của anh C (BL số 31-32) thân nhân của chị N (BL số 33-34) thì thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị N, anh C đã xảy ra nhiều lần, trước đây cũng đã được hòa giải nhiều lần nhưng không đạt kết quả và anh, chị đã ra Tòa án ly hôn từ năm 2016, sau khi kết hôn lại lần hai, tình cảm vợ chồng cũng không hề cải thiện được, nên việc kéo dài thời gian để anh C suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ là không có cơ sở chỉ để kéo dài thời gian giải quyết vụ án, trong khi chị N vẫn giữ quan điểm xin ly hôn anh C. HĐXX xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị N, anh C đến nay cũng không còn cơ hội đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận đơn xin ly hôn của chị, xử cho chị được ly hôn với anh C là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị N, anh C có một con chung Lưu Thùy T, sinh ngày 31/7/2013 hiện đang ở với chị N. Khi ly hôn chị N và anh C đều có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu người không nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy chị N là người trực tiếp nuôi con từ khi cháu T sinh ra đến nay. Mặt khác sau thời gian năm 2016 khi chị N và anh C ly hôn chị N vẫn trực tiếp nuôi con, cuộc sống của cháu ở với mẹ đã ổn định, đến nay cháu T vẫn

còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ hơn. Nên việc giao con chung cho chị N được trực tiếp nuôi là đảm bảo quyền lợi mọi mặt của cháu T, phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân gia đình. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn nên HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của chị.

[3]Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự ly hôn theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị N.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Nguyễn Thị N ly hôn anh Lưu Văn C.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Lưu Thùy T, sinh ngày 31/7/2013 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị N không yêu cầu anh Lưu Văn C cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm dân sự ly hôn được khấu trừ vào số tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AB/2014/0003460 ngày 14/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Gia Lộc.
- UBND xã H.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Yến

